

Sign In

UBND TỈNH GIA LAI
Số: 07/2003/CT-UB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Gia Lai, ngày 19 tháng 2 năm 2003

CHỈ THỊ
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
Về việc thực hiện Nghị định 68/2002/NĐ-CP của Chính phủ
về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài

Thực hiện Nghị định số 184/CP ngày 30-11-1994 của Chính phủ quy định về thủ tục kết hôn, nhận con ngoài giá thú, nuôi con nuôi, nhận đỡ đầu giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài. Ngày 02-6-1997, Ủy ban Nhân dân tỉnh Gia Lai đã ban hành Chỉ thị số 11/CT-UB, nhằm tăng cường sự quản lý Nhà nước đối với công tác này. Qua 07 năm triển khai thực hiện các văn bản pháp luật trên đã góp phần giải quyết có kết quả các mối quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài. Tuy nhiên, thời gian qua cùng với sự phát triển của đất nước, lĩnh vực này cũng nảy sinh nhiều vấn đề bất cập, thủ tục còn rườm rà, gây phiền hà cho công dân... Để khắc phục tình trạng đó, ngày 10-7-2002, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 68/2002/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hôn nhân và gia đình về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài (Thay thế Nghị định 184/CP của Chính phủ). Ngày 16-12-2002, Bộ Tư pháp đã ra Thông tư số 07/2002/TT-BTP của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 68/2002/NĐ-CP của Chính phủ.

Để triển khai thực hiện tốt Nghị định 68/2002/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nâng cao trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ban, ngành có liên quan trong việc thụ lý, đề xuất giải quyết các sự việc về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài; Ủy ban Nhân dân tỉnh chỉ thị:

1- Sở Tư pháp chịu trách nhiệm trong việc tham mưu giúp Ủy ban Nhân dân tỉnh thực hiện các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài

trên địa bàn tỉnh và có các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và đôn đốc về công tác hộ tịch có yếu tố nước ngoài và ra văn bản hướng dẫn khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.
- Tiếp nhận hồ sơ xin đăng ký kết hôn, xin nhận cha, mẹ, con; nuôi con nuôi giữa công dân Việt Nam với người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định 68/2002/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 07/2002/TT-BTP ngày 16-12-2002 của Bộ Tư pháp.
- Quản lý hoạt động của các Trung tâm hỗ trợ kết hôn, Văn phòng con nuôi nước ngoài trên địa bàn tỉnh; xem xét, kiểm tra hồ sơ đăng ký kết hôn, nhận cha, mẹ, con, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài ở khu vực giáp biên giới Việt Nam - Campuchia.
- Chủ trì phối hợp với các cơ quan có chức năng liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác đăng ký hộ tịch nói chung và pháp luật về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài nói riêng.
- Giúp Ủy ban Nhân dân tỉnh trong việc thực hiện sự quản lý Nhà nước về hôn nhân và gia đình; nhận cha, mẹ, con, nuôi con nuôi trên địa bàn. Đề xuất việc giải quyết khiếu nại tố cáo, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về công tác hộ tịch trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài theo quy định của pháp luật.

2- Công an tỉnh có trách nhiệm xác minh các hồ sơ kết hôn, xin nhận con nuôi khi có đề nghị của Sở Tư pháp, phải trả lời bằng văn bản theo đúng quy định của pháp luật (thời gian xác minh không quá 20 ngày). Chỉ đạo và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh phòng chống các hành vi lợi dụng việc kết hôn, giới thiệu trẻ em làm con nuôi nhằm mục đích trục lợi, mua bán, bóc lột sức lao động, xâm phạm tình dục, thân thể đối với phụ nữ và trẻ em, cũng như các hành vi khác vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.

3- Sở Lao động - Thương binh xã hội có trách nhiệm thanh kiểm tra, chỉ đạo Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh thực hiện đúng chức năng của mình việc xem xét trẻ em mồ côi đang ở cơ sở nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật để tham mưu giúp Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét giải quyết cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở

nước ngoài xin nhận làm con nuôi khi có yêu cầu của cơ quan con nuôi Quốc tế, thuộc Bộ Tư pháp.

4- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (trừ các xã thuộc khu vực biên giới) khi nhận được yêu cầu giải quyết các việc về đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài chỉ được xác nhận các giấy tờ theo quy định của Nghị định 68/2002/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 07/2002/TT-BTP và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các nội dung ký xác nhận. Đối với các xã giáp biên giới Việt Nam - CampuChia khi đăng ký kết hôn, nhận cha, mẹ, con, nuôi con nuôi phải thực hiện theo quy định tại Chương V, nghị định 68/2002/NĐ-CP và chỉ được thực hiện, khi có ý kiến trả lời bằng văn bản của Sở Tư pháp.

5- Các Sở, ngành chức năng liên quan căn cứ vào thẩm quyền và nhiệm vụ của mình phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Báo Gia Lai, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh thường xuyên tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình năm 2000 và những quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình có yếu tố nước ngoài cho nhân dân biết thực hiện; Ngăn chặn các hành vi lợi dụng việc kết hôn nhằm mục đích đưa người ra nước ngoài, buôn bán phụ nữ và trẻ em Việt Nam.

Thủ trưởng sở, ban, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố Pleiku, UBND các xã, phường, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện chỉ thị này. Chỉ thị này thay thế Chỉ thị số 11/CT-UB ngày 02-6-1997 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Nguyễn Vũ Hà